

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Tên doanh nghiệp** : Công ty CP Dầu Khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.
- Địa chỉ trụ sở** : Khu dịch vụ Hậu cần Cảng Phước An, ấp Bà Trường, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
- Mã số doanh nghiệp** : 3601010336 do Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp thay đổi lần thứ 09 (chín) ngày 21/12/2021.
- Thời gian họp** : - Bắt đầu từ 8h10, thứ Ba, ngày 10 tháng 05 năm 2022;
- Kết thúc hồi: 12h05 ngày 10 tháng 05 năm 2022.
- Địa điểm họp** : Phòng họp, tòa nhà Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 6, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.
- Đoàn Chủ tịch** : - Ông Nguyễn Thành Đạt - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa Đại hội.
- Ông Hoàng Sỹ Quyết - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty - Thành viên đoàn Chủ tịch.
- Ông Đào Minh Tùng - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty - Thành viên Đoàn Chủ tịch.
- Thư ký Đại hội** : Ông Nguyễn Văn Hoàng - Trưởng phòng TCHC, Thư ký.
- Số cổ đông tham dự** : 08 Cổ đông và đại diện cổ đông nắm giữ 149.024.445 Cổ phần (*bằng chữ một trăm bốn mươi chín triệu, không trăm hai mươi bốn ngàn, bốn trăm bốn mươi lăm cổ phần*), chiếm tỷ lệ 99,3% (*bằng chữ: Chín mươi chín, phẩy ba phần trăm*) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tham dự Đại hội còn có các thành viên Ban điều hành Công ty gồm: các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Trưởng Ban kiểm soát (BKS), Ban Tổng Giám đốc và Trưởng/Phụ trách các Phòng/Ban chức năng Công ty.

A. BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Ban tổ chức tiến hành đăng ký cổ đông tham dự Đại hội.

Ông Lê Đình Thôi thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

Tính đến 8h15 ngày 10/05/2022 (thời điểm khai mạc Đại hội) có 08 cổ đông và đại diện cho 149.024.445 cổ phần (*bằng chữ: một trăm bốn mươi chín triệu, không trăm hai mươi bốn ngàn, bốn trăm bốn mươi lăm cổ phần*), chiếm tỷ lệ 99,3% (*bằng chữ:*

Chín mươi chín, phẩy ba phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu Khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An, Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% cổ đông dự họp nhất trí thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch như sau:

B. THỦ TỤC KHAI MẠC

1. Ông Nguyễn Văn Hoàng thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Đoàn chủ tịch và Thư ký Đại hội. Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% cổ đông dự họp nhất trí thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch như sau:

- Đoàn Chủ tịch:
 - + Ông Nguyễn Thành Đạt - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa Đại hội.
 - + Ông Hoàng Sỹ Quyết - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty - Thành viên đoàn Chủ tịch.
 - + Ông Đào Minh Tùng - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty - Thành viên Đoàn Chủ tịch.
- Thư ký Đại hội:
 - + Ông Nguyễn Văn Hoàng Trưởng Phòng TCHC;

2. Đoàn Chủ tịch đã tiến hành giới thiệu thành phần Ban Kiểm phiếu. Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% cổ đông dự họp nhất trí thông qua thành phần Ban kiểm phiếu Đại hội như sau:

- Ban kiểm phiếu:
 - + Ông Trần Lê Duy Vũ - Trưởng Ban.
 - + Ông Phạm Trung Hiếu - Thành viên.

C. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Trình bày các nội dung tại Đại hội.

Trước khi diễn ra đại hội, các tài liệu Đại hội đã được Công ty gửi cho tất cả cổ đông và đã đăng tải, cập nhật tại Mục Quan hệ cổ đông trên website Công ty: <http://www.pap.vn> và đã được Đoàn Chủ tịch cùng Ban tổ chức đọc tại Đại hội, cụ thể:

1. Chương trình Nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội:

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Văn Hoàng trình bày Chương trình Nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội.

Đoàn Chủ tịch đã tiến hành lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội bằng Thẻ biểu quyết đối với Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội, cụ thể:

- Đối với Chương trình nghị sự của Đại hội: tỷ lệ biểu quyết tán thành là 149.024.445 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Đối với Quy chế làm việc của Đại hội: tỷ lệ biểu quyết tán thành là 149.024.445 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 theo Tờ trình số 124/TTr-PAP ngày 18/04/2022 của HĐQT Công ty.

Ông Hoàng Sỹ Quyết - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty trình bày Dự thảo Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Phương hướng,

nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 của Công ty.

3. Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2021 theo Tờ trình số 125/TTr-PAP ngày 18/04/2022 của HĐQT Công ty.

Bà Dương Thị Tú Anh - Kế toán trưởng Công ty trình bày Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

4. Báo cáo Hoạt động của HĐQT năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022.

Ông Đào Minh Tùng – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày Dự thảo Báo cáo Hoạt động của HĐQT năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022.

5. Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022.

Ông Bùi Hữu Giang – Trưởng ban Kiểm soát Công ty trình bày Dự thảo Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022.

6. Kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Tờ trình số 127/TTr-PAP ngày 18/04/2022 của HĐQT Công ty.

Bà Dương Thị Tú Anh - Kế toán trưởng Công ty trình bày Kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2021.

7. Phương án thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022 theo Tờ trình số 128/TTr-PAP ngày 18/04/2022 của HĐQT Công ty.

Bà Dương Thị Tú Anh - Kế toán trưởng Công ty trình bày Phương án thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022.

8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 theo Tờ trình số 129/TTr-PAP ngày 18/04/2022 của Ban kiểm soát Công ty.

Ông Bùi Hữu Giang – Trưởng ban Kiểm soát Công ty trình bày Tờ trình về Phương án Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 của Công ty.

9. Điều chỉnh Quy mô đầu tư Phân kỳ 1 thuộc Dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần Cảng.

Ông Nguyễn Việt Tinh – Phó Giám đốc Ban Quản lý Dự án trình bày toàn bộ nội dung Tờ trình xin phê duyệt Điều chỉnh Quy mô và Tổng mức đầu tư Phân kỳ 1 thuộc Dự án cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).

10. Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán Phân kỳ 1 khu cảng; Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán san lấp khu dịch vụ hậu cần - Dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần Cảng.

Ông Nguyễn Việt Tinh - Phó Giám đốc Ban Quản lý Dự án trình bày toàn bộ nội dung Tờ trình phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán Phân kỳ 1 khu cảng; Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán san lấp khu dịch vụ hậu cần - Dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần Cảng.

11. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Phân kỳ 1 Dự án Cảng Phước An.

Ông Hoàng Sỹ Quyết – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty trình bày toàn bộ nội dung Tờ trình xin phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 - Dự án cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).



12. Phương án tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng.

Bà Dương Thị Tú Anh – Kế toán trưởng trình bày toàn bộ nội dung Tờ trình xin phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng.

13. Phê duyệt các hợp đồng của Người nội bộ và các bên có liên quan đến Công ty.

Ông Hoàng Sỹ Quyết – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty trình bày toàn văn nội dung Tờ trình xin Phê duyệt các hợp đồng của Người nội bộ và các bên có liên quan đến Công ty.

14. Kế hoạch huy động vốn năm 2022 để triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần.

Ông Hoàng Sỹ Quyết – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty trình bày toàn văn nội dung Tờ trình phê duyệt Kế hoạch huy động vốn năm 2022 để triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần.

II. Đại hội thảo luận:

Ông Trần Ngọc Dũng TV HĐQT - Người đại diện phần vốn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã có ý kiến về các nội dung, cụ thể:

- Tuyến ống dẫn khí Phú Mỹ - TP Hồ Chí Minh hiện đi qua Cảng Phước An: Đề nghị việc tổ chức triển khai Dự án Cảng Phước An (xây dựng, vận hành, khai thác) đảm bảo an toàn tuyệt đối cho tuyến ống dẫn khí, không làm ảnh hưởng đến hành lang an toàn của tuyến ống. Đề nghị tiếp tục nghiên cứu phương án di dời, không di dời, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Về đất đai: Đã cơ bản hoàn thành bồi thường, lưu ý quản lý quỹ đất tuân thủ theo các quy định hiện hành, đặc biệt trong qua trình chuyển đổi công năng 330 ha khu Logistic thành Khu Công nghiệp: đảm bảo tính khả thi của việc chuyển đổi, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Pháp luật, đồng thời đảm bảo hiệu quả đầu tư dự án.

- Nhân sự: Đề nghị PAP tiếp tục kiện toàn nhân sự của Ban QLDA cho phù hợp với các quy định hiện hành, đáp ứng được nhu cầu công việc của Công ty.

- Về Công tác triển khai: Dự án đã có nhiều điều chỉnh, thay đổi đề nghị PAP rà soát tổng thể Hồ sơ Dự án, điều chỉnh lại Dự án đầu tư, thẩm tra, thẩm định, trình cấp thẩm quyền phê duyệt lại, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và Pháp luật.

- Tuyến đường vào Cảng Phước An theo hình thức BOT: Đề nghị PAP cần tập trung nguồn lực để triển khai dự án Cảng Phước An, không tham gia tiếp nhận từ Chủ đầu tư dự án Tuyến đường BOT đã được UBND tỉnh Đồng Nai giao đầu tư.

- Quá trình triển khai dự án Cảng Phước An phải xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Việc lựa chọn các nhà thầu đối với các gói thầu Phân kỳ I: đề nghị đảm bảo tính công khai minh bạch và cạnh tranh, đề nghị triển khai theo Luật đấu thầu. Đối với hợp đồng của Công ty với Người nội bộ và các bên có liên quan: Đề nghị PAP rà soát mối quan hệ giữa nhà thầu và cổ đông có liên quan để xác định cổ đông có quyền biểu quyết nội dung này tại ĐHĐCĐ; đảm bảo các hoạt động của PAP được thực hiện một cách công khai, minh bạch, cạnh tranh, tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho PAP và các cổ đông.

- Đối với Phương án tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng: PVN không có chủ trương tăng vốn, trường hợp được ĐHĐCĐ thông qua đề nghị PAP thuê Tư vấn độc lập, định giá để xác định giá tối thiểu trước khi phát hành, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông hiện hữu và tuân thủ các Quy định hiện hành.

- Báo cáo của HĐQT của Ban Kiểm soát: Bổ sung theo quy định của Luật doanh nghiệp và các quy định hiện hành.

- Đề nghị HĐQT cập nhật sửa đổi điều lệ, quy chế cho phù hợp với luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội.

- PVN không thực hiện uỷ quyền cho HĐQT đối với những quyền thuộc cổ đông.

- Đề nghị PAP không tiếp tục sử dụng nhãn hiệu của PVN.

- Kiến nghị Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban QLDA, Kế toán trưởng trong quá trình triển khai điều hành Dự án, quản lý Công ty phải tuân thủ các Quy định hiện hành của Nhà nước và pháp luật đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả, bảo toàn vốn và bảo đảm quyền lợi của các Cổ đông.

Đại diện một số cổ đông có ý kiến đề nghị Ban điều hành đẩy nhanh hoàn thiện các thủ tục pháp lý sớm đưa dự án vào khai thác, kịp thời nắm bắt các thời cơ để tăng hiệu quả dự án đáp ứng lợi ích cho các cổ đông.

Đoàn Chủ tịch đã tiếp thu ý kiến trên và triển khai trong quá trình điều hành. Đồng thời trong thời gian sắp tới Công ty sẽ triển khai dự án và còn gặp nhiều khó khăn, mong muốn các cổ đông tiếp tục đồng hành với Công ty để sớm đưa dự án vào khai thác.

III. Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung chính:

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung chính tại Đại hội:

- Tổng số cổ đông tham gia biểu quyết là 08 đại biểu, đại diện cho 149.024.445 cổ phần chiếm tỷ lệ 99,3% tổng số cổ phần của Công ty có quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

1. Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 theo Tờ trình số 124/TTr-PAP ngày 18/04/2022 của HĐQT Công ty.

- Tỷ lệ tán thành: 114.024.445 cổ phần, chiếm tỷ lệ 76,51% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không tán thành: 35.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,49% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2021 theo Tờ trình số 125/TTr-PAP ngày 18/04/2022 của HĐQT Công ty.

- Tỷ lệ tán thành: 114.024.445 cổ phần, chiếm tỷ lệ 76,51% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không tán thành: 35.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,49% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

30 - C
TY
AN
DAUT
HAC
COC AN
H.T. 0

3. Báo cáo Hoạt động của HĐQT năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022.

- Tỷ lệ tán thành: 114.024.445 cổ phần, chiếm tỷ lệ 76,51% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không tán thành: 35.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,49% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022.

- Tỷ lệ tán thành: 114.024.445 cổ phần, chiếm tỷ lệ 76,51% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không có ý kiến: 35.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,49% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Tờ trình số 127/TTr-PAP ngày 18/04/2022 của HĐQT Công ty.

- Tỷ lệ tán thành: 114.024.307 cổ phần, chiếm tỷ lệ 76,51% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không tán thành: 35.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,49% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không có ý kiến: 138 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0001% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua Phương án thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022 theo Tờ trình số 128/TTr-PAP ngày 18/04/2022 của HĐQT Công ty.

- Tỷ lệ tán thành: 149.024.445 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 theo Tờ trình số 129/TTr-PAP ngày 18/04/2022 của Ban kiểm soát Công ty.

- Tỷ lệ tán thành: 149.024.445 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8. Phê duyệt điều chỉnh Quy mô đầu tư Phân kỳ 1 thuộc Dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần Cảng.

- Tỷ lệ tán thành: 114.024.445 cổ phần, chiếm tỷ lệ 76,51% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không tán thành: 35.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,49% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9. Phê duyệt Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán Phân kỳ 1 khu cảng; Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán san lấp khu dịch vụ hậu cần - Dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần Cảng.

- Tỷ lệ tán thành: 114.024.445 cổ phần, chiếm tỷ lệ 76,51% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không tán thành: 35.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,49% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

10. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 - Dự án cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng.

- Tỷ lệ tán thành: 114.024.445 cổ phần, chiếm tỷ lệ 76,51% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không tán thành: 35.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,49% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

11. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng.

- Tỷ lệ tán thành: 114.024.307 cổ phần, chiếm tỷ lệ 76,51% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không tán thành: 35.000.138 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,49% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

12. Phê duyệt Kế hoạch huy động vốn năm 2022 để triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần.

- Tỷ lệ tán thành: 114.024.445 cổ phần, chiếm tỷ lệ 76,51% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không tán thành: 35.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,49% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

13. Phê duyệt các hợp đồng của Người nội bộ và các bên có liên quan đến Công ty.

Tổng số đại biểu được quyền biểu quyết 07 đại diện cho số cổ phần có quyền biểu quyết: 83.024.445 cổ phần.



- Tỷ lệ tán thành: 48.024.307 cổ phần, chiếm tỷ lệ 57,84% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Tỷ lệ không tán thành: 35.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 42,16% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Tỷ lệ không có ý kiến: 138 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0002% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

14. Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2019 - 2024, Ông/Bà có tên sau trúng cử Thành viên HĐQT cụ thể:

Ông: Trần Nhân Tâm. Số phiếu bầu 114.024.307 cổ phần chiếm tỷ lệ 76,51%.

IV. Thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Ông Nguyễn Văn Hoàng - Thư ký Đại hội đọc toàn văn Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty trước Đại hội.

Đoàn Chủ tịch đã lấy ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 bằng Thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tại thời điểm biểu quyết tán thành.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Dầu Khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An đã hoàn thành tất cả các Nội dung theo đúng chương trình nghị sự đề ra.

Đại hội giao Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội hoàn thiện các Văn kiện của Đại hội và giao Chủ tọa Đại hội ký các Văn kiện, Nghị quyết liên quan đến các Nội dung đã được thông qua tại Đại hội.

Biên bản Đại hội gồm 08(tám) trang và được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết nhất trí thông qua vào hồi 12h05 ngày 10/05/2022.

THƯ KÝ

Nguyễn Văn Hoàng

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Thành Đạt

Nơi nhận:

- Các cổ đông PAP (Website);
- HĐQT PAP;
- BKS PAP;
- Ban TGĐ PAP;
- UBCK nhà nước (IDS);
- Sở GDCK Hà Nội (HNX);
- Lưu: VT, HĐQT.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 số:191/BB-PAP ngày 10/05/2022 của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 của Công ty theo Tờ trình số: 124/TTr-PAP ngày 18/04/2022 của HĐQT Công ty (đính kèm).

Điều 2: Phê duyệt Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 của Công ty như Phụ lục 01 (đính kèm).

Điều 3: Thông qua Báo cáo Tài chính được kiểm toán năm 2021 theo Tờ trình số 125/TTr-PAP ngày 18/04/2022 của HĐQT Công ty (đính kèm).

Điều 4: Thông qua Báo cáo Hoạt động của HĐQT năm 2021, Phương hướng hoạt động năm 2022 theo báo cáo số:178/BC-PAP ngày 10/05/2022 của Hội đồng quản trị Công ty (đính kèm).

Điều 5: Thông qua Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022 theo báo cáo số: 179/BKS-PAP ngày 10/05/2022 của Ban kiểm soát Công ty (đính kèm).

Điều 6: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Tờ trình số 127/TTr-PAP ngày 18/04/2022 của HĐQT Công ty (đính kèm).

Điều 7: Thông qua Phương án thù lao của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

1. Đối với thành viên HĐQT và thành viên BKS chuyên trách: Áp dụng chế độ trả lương theo Quy định trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty;
2. Đối với thành viên HĐQT và thành viên BKS không chuyên trách:
 - Thù lao của thành viên HĐQT: 5.000.000đ/ người/ tháng.
 - Thù lao của thành viên BKS: 3.000.000đ/ người/ tháng.



Điều 8: Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán để thực hiện việc Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, cụ thể:

I. Đối với việc kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2022:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
3. Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.
4. Công ty TNHH KPMG.

II. Đối với việc kiểm toán Báo cáo tài chính bất thường hoặc kiểm toán các hoạt động khác: Ngoài các đơn vị thuộc mục I, bổ sung thêm các đơn vị sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán VACO.
2. Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE).

Giao Tổng Giám đốc Công ty lựa chọn một đơn vị kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Điều 9: Phê duyệt điều chỉnh Quy mô đầu tư Phân kỳ 1 thuộc Dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần Cảng theo Tờ trình số 180/TTr-PAP ngày 10/05/2022 của HĐQT Công ty (đính kèm).

Điều 10: Phê duyệt Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán Phân kỳ 1 khu cảng; Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán san lấp khu dịch vụ hậu cần - Dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần Cảng theo Tờ trình số 181/TTr-PAP ngày 10/05/2022 của HĐQT Công ty (đính kèm).

Điều 11: Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 - Dự án cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng theo Tờ trình số 182/TTr-PAP ngày 10/05/2022 của HĐQT Công ty (đính kèm).

Điều 12: Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng theo Tờ trình số 172/TTr-PAP ngày 09/05/2022 của HĐQT Công ty (đính kèm).

Điều 13: Phê duyệt Kế hoạch huy động vốn năm 2022 để triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần theo Tờ trình số 183/TTr-PAP ngày 10/05/2022 của HĐQT Công ty (đính kèm).

Điều 14: Phê duyệt các Hợp đồng của Người nội bộ và các bên có liên quan đến Công ty theo Tờ trình số 184/TTr-PAP ngày 10/05/2022 (đính kèm).

Điều 15: Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024, gồm các ông có tên sau:

Ông: Trần Nhân Tâm.

(Đính kèm lý lịch cá nhân)

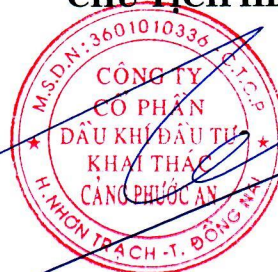
Điều 16: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty giao Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội hoàn thiện các Văn kiện của Đại hội và giao Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa Đại hội ký các Văn kiện, Nghị quyết liên quan đến các Nội dung đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 17: Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 10/05/2022. Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người đại diện theo pháp luật, Tổng Giám đốc và các cổ đông Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Như điều 17;
- UBCK nhà nước (IDS);
- Sở GDCK Hà Nội (HNX);
- Website PAP;
- Lưu: VT, HĐQT.



Nguyễn Thành Đạt



PHỤ LỤC 01:

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

I. Nhiệm vụ kế hoạch năm 2022.

1. Hoàn thành bồi thường, ký hợp đồng thuê đất và nhận bàn giao toàn bộ phần diện tích còn lại trong khu Dịch vụ hậu cần.

2. Triển khai đầu tư xây dựng Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An.

- Hoàn thành điều chỉnh quy mô Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;

- Hoàn thành Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;

- Hoàn thành phân chia các gói thầu thuộc Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch đấu thầu, lựa chọn nhà thầu liên quan đến các gói thầu thuộc Phân kỳ 1 làm cơ sở triển khai thi công xây dựng.

- Lựa chọn, ký hợp đồng với nhà thầu thực hiện các gói thầu liên quan đến thi công xây dựng Phân kỳ 1 Dự án Cảng Phước An.

- Hoàn thành xin thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy cho Phân kỳ 1 dự án;

- Hoàn thành các thủ tục xin cấp phép xây dựng Phân kỳ 1 và các thủ tục liên quan đến an toàn hàng hải, đảm bảo an toàn hàng hải.

- Triển khai khởi công xây dựng Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An đồng bộ với tiến độ đầu tư Tuyến đường.

3. Triển khai san lấp khu Dịch vụ hậu cần cảng.

- Hoàn thành Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Khai hoang san lấp mặt bằng khu Dịch vụ hậu cần, thẩm định trình Đại Hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Lựa chọn, ký hợp đồng với nhà thầu thực hiện các gói thầu liên quan đến thi công san lấp khu dịch vụ hậu cần.

4. Thu xếp huy động nguồn vốn để triển khai dự án.

Theo kế hoạch trong thời gian tới, Công ty sẽ triển khai các nhiệm vụ trọng tâm: Đầu tư xây dựng Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An; San lấp mặt bằng khu Dịch vụ hậu cần và hoàn thành bồi thường giải phóng mặt bằng cho phần còn lại của khu dịch vụ hậu cần với tổng mức đầu tư như sau:

- Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An: 4.806,48 tỷ đồng.

- Khu Dịch vụ hậu cần: 5.873,58 tỷ đồng, trong đó: Chi phí san lấp mặt bằng 3.807,45 tỷ đồng.

Hiện nay, toàn bộ phần vốn chủ sở hữu (vốn điều lệ) của Công ty đã dùng cho việc chi trả bồi thường giải phóng mặt bằng và giải ngân các Hợp đồng tư vấn triển khai dự án, do vậy cần khẩn trương thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ để đảm bảo vốn đối ứng thực hiện dự án, đồng thời huy động vốn vay thông qua các tổ chức tín dụng và ngân hàng để triển khai xây dựng Phân kỳ 1 Cảng Phước An; Bồi thường giải phóng mặt bằng phần còn lại của dự án; thực hiện san lấp mặt bằng, chuẩn bị mặt bằng khu dịch vụ hậu cần).

5. Đối với Tuyến đường vào Cảng Phước An theo hình thức BOT.

Do Dự án Tuyến đường vào Cảng Phước An theo hình thức BOT và Dự án Cảng Phước An có mối quan hệ mật thiết, tương trợ nhau trong quá trình khai thác. Hiện nay, khu Dịch vụ hậu cần Phước An và các Khu Công nghiệp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch nói chung kết nối với các cụm cảng và khu Công nghiệp của Bà Rịa Vũng Tàu nói chung và Cảng Phước An nói riêng phải thông qua Tuyến đường vào Cảng Phước



An theo hình thức BOT. Như vậy, việc khai thác dự án Cảng Phước An và khu Dịch vụ hậu cần phụ thuộc rất nhiều vào Tuyến đường vào Cảng. Để đảm bảo hiệu quả đầu tư của Dự án Cảng Phước An và khu Dịch vụ hậu cần nói riêng và Dự án Tuyến đường vào Cảng Phước An theo hình thức BOT, Hội đồng Quản trị Công ty kinh đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận chủ trương cho Công ty:

- Trong trường hợp Chủ đầu tư Dự án Tuyến đường vào Cảng Phước An nhượng, thoái vốn khỏi dự án, Công ty PAP sẽ nhận lại toàn bộ phần vốn của chủ dự án cũ, đồng thời tiếp quản toàn bộ quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của chủ đầu tư cũ với các bên liên quan để tiếp tục quản lý Dự án Tuyến đường đồng bộ với Dự án Cảng Phước An để khai thác hiệu quả hai dự án.

6. Về tuyến luồng vào Cảng Phước An: Đơn đốc tiến độ triển khai nạo vét tuyến luồng với các cấp thẩm quyền để tàu 60.000 DWT ra vào cảng nhằm thu hút các hãng tàu/ khách hàng, tăng hiệu quả khai thác.

7. Cơ cấu tổ chức: Hoàn thiện bộ máy tổ chức của Ban QLDA để đảm bảo quá trình triển khai dự án.

8. Khu Công nghiệp Phước An (330 ha): Hoàn thành phê duyệt đề xuất khu Công nghiệp Phước An và thực hiện các thủ tục liên quan để đầu tư khai thác khu công nghiệp sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt.

9. Căn cứ tình hình triển khai xây dựng đường cao tốc Bến Lức - Long Thành, Công ty PAP sẽ chuẩn bị các thủ tục đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật của Dự án tại vị trí nút giao với đường cao tốc Bến Lức – Long Thành cho phù hợp.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

1. Chỉ tiêu tài chính.

STT	CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2022
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	2.000,00
2	Tổng tài sản	Tỷ đồng	5.034,17
3	Tổng nguồn vốn	Tỷ đồng	5.034,17
+	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	2.119,62
+	Nợ phải trả	Tỷ đồng	2.914,54
4	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	3.491,84
5	Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	3.491,84
6	Lũy kế giá trị giải ngân/đầu tư	Tỷ đồng	5.015,02



2. Các chỉ tiêu đầu tư và chi phí Công ty.

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022			Ghi chú
			Tổng số	Vốn CSH	Vốn vay	
I	Phân kỳ 1 điều chỉnh	Tỷ đồng	1.669,98	305,78	1.364,20	
1	Chi phí xây dựng	Tỷ đồng	1.451,81	202,13	1.249,68	
2	Chi phí thiết bị	Tỷ đồng	15,31	3,06	12,25	
3	Chi phí bồi thường tái định cư	Tỷ đồng	-	-	-	
4	Chi phí quản lý dự án	Tỷ đồng	11,07	5,78	5,29	
5	Chi phí tư vấn	Tỷ đồng	48,53	6,93	41,59	
6	Chi phí khác	Tỷ đồng	5,41	1,08	4,33	
7	Chi phí dự phòng	Tỷ đồng	72,94	21,88	51,06	
8	Lãi vay trong thời gian xây dựng	Tỷ đồng	64,91	64,91	-	
II	Khu Dịch vụ hậu cần cảng	Tỷ đồng	1.809,22	276,67	1.532,55	
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Tỷ đồng	84,00	84,00	-	
2	Chi phí xây dựng	Tỷ đồng	1.522,98	-	1.522,98	
3	Chi phí quản lý dự án	Tỷ đồng	10,37	8,79	1,58	
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	Tỷ đồng	42,97	34,98	7,99	
5	Chi phí khác	Tỷ đồng	82,81	82,81	-	
6	Chi phí dự phòng	Tỷ đồng	-	-	-	
7	Lãi vay trong thời gian xây dựng	Tỷ đồng	66,09	66,09	-	
III	Chi phí Công ty	Tỷ đồng	12,63	12,63	-	
1	Chi phí tiền lương (Bảo hiểm, ăn ca, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát...)	Tỷ đồng	10,08	10,08	-	
2	Chi phí hoạt động (Điện nước, văn phòng, thiết bị, khấu hao tài sản)	Tỷ đồng	2,55	2,55	-	
Tổng cộng		Tỷ đồng	3.491,84	595,08	2.896,75	

